**TUẦN 34**

**Thứ hai ngày 08 tháng 5 năm 2023**

**SÁNG**

**Tiết 1 HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM (CC)**

**ĐẢM BẢO AN TOÀN TRONG ĂN UỐNG**

|  |
| --- |
|  |

**Tiết 3 VIẾT**

**NGHE - VIẾT: HẠT MƯA; PHÂN BIỆT L/N, V/D**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kỹ năng:**

- Nghe – viết đúng chính tả bài thơ Hạt mưa. Trình bày đúng bài thơ 5 chữ.

- Làm đúng BT điền các chữ 1/ n hoặc v / d.

- Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ trong các bài tập chính tả.

**2. Năng lực, phẩm chất:**

- Phát triển các NL: tự học, tự chủ; giao tiếp, hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Phát triển các PC: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC :**

**-** GV: TV, máy tính; Bài giảng Power point. Một số bảng nhóm (Vận dụng).

- HS: Bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

**1. Khởi động:**

|  |  |
| --- | --- |
| - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh hơn?” để khởi động bài học. Cho HS viết những từ bắt đầu bằng phụ âm s/x vào bảng con; HS nào viết nhanh và đúng sẽ thắng. - Lớp và GV NX, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS sử dụng bảng con để tham gia trò chơi.+ VD: xôn xao, xinh xắn, sung sức, sung sướng,...- Lớp NX, tuyên dương.- Theo dõi. |
| **2. Khám phá**: |
| **a. Chuẩn bị:**- Chiếu slide đưa ND bài viết; GV đọc mẫu.- GV mời 1 HS đọc lại, YC cả lớp đọc thầm theo.- HD HS tìm hiểu ND bài viết (Chiếu slide đưa câu hỏi):+ Bài viết nói về điều gì?+ Hạt mưa mang lại những lợi ích gì?=> NX, chốt ý đúng.- Cho HS nêu cách trình bày bài viết, lưu ý HS viết hoa tên riêng.- YC HS nêu các từ ngữ khó, dễ lẫn và luyện viết sau đó luyện đọc lại.=> GV nhận xét, sửa sai, nếu có. | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.- 1 HS đọc bài thơ.- 2-3 HS tiếp nối TLCH:+ ND bài viết nói về hành trình của Hạt mưa, ích lợi của Hạt mưa.+ ...làm cho cây cối tươi tốt, đất đai màu mỡ. - 1-2 HS nêu cách trình bày.- HS viết từ khó vào bảng con => Giơ bảng, lớp NX *(sông hồ, mỡ màu, trong vườn, trăng soi).* |
| **b. Đọc cho HS viết:**- GV đọc thong thả từng cụm từ cho HS viết vào vở. GV theo dõi, uốn nắn HS.- GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại. | - HS nghe, viết vào vở.- HS soát lại bài viết. |
| **c. Chữa bài:**- GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).- GV nhận xét 5 - 7 bài, chỉ rõ lỗi HS hay mắc để lớp cùng rút KN.*-*GV chụp một số bài, chiếu lên TV, HD HS nhận xét, học hỏi cách trình bày. | - HS tự chữa lỗi.- Nghe, rút KN.- HS quan sát, nhận xét, học hỏi cách trình bày. |
| **3. Luyện tập**: |  |
| **Bài 2a:** Chọn chữ l/n?- Chiếu slide đưa ND bài. Mời HS đọc, nêu YC.- YC HS trao đổi nhóm 2, viết KQ ra nháp.- Mời một số nhóm nêu KQ.- Nhận xét, chốt và chiếu slide đưa đáp án. - Mời 1HS đọc lại đoạn thơ sau khi đã điền hoàn chỉnh.- Sau đó cho HS làm vào vở LV.- Củng cố cách phân biệt phụ âm l/n. | - HS nêu YC.- HS trao đổi nhóm 2.- 4-5 HS đại diện nêu KQ.- Lớp NX, đối chiếu đáp án sau đó làm vào vở LV.+ Mưa **n**ắng; đồng **l**úa; dải **l**ụa; hồi **l**âu.- Nghe, nhớ. |
| **Bài 3a:** Chọn chữ l/n?- Chiếu slide đưa ND bài. Mời HS đọc, nêu YC.- YC HS trao đổi nhóm 4, viết KQ ra nháp.- Mời một số nhóm nêu KQ.- Nhận xét, chốt và chiếu slide đưa đáp án. - Mời 1-2 HS đọc lại câu văn sau khi đã điền hoàn chỉnh.- Sau đó cho HS làm vào vở LV.- Củng cố cách phân biệt phụ âm l/n dựa vào nghĩa của từ ngữ. | - HS nêu YC.- HS trao đổi nhóm 4.- 3-4 HS đại diện nêu KQ.- Lớp NX, đối chiếu đáp án sau đó làm vào vở LV.+ ánh **n**ắng, **l**ấp **l**ánh, tàu **l**á.- Nghe, nhớ. |
| **4. Vận dụng:** |
| - GV chia lớp thành các nhóm 6.**-** GV tổ chức cho HS thi nhau tìm và viết từ có chứa chữ **l** và **n** vào bảng nhóm (phát bảng nhóm cho các nhóm). Trong thời gian 2 phút, nhóm nào tìm được nhiều từ nhất là nhóm thắng cuộc và gắn bảng nhóm lên bảng và đọc các từ vừa tìm được.- Lớp và GV NX, tuyên dương nhóm thắng cuộc, vận dụng tốt bài học. | - HS chia thành các nhóm 6.- HS các nhóm thực hiện theo YC.- Đại diện các nhóm lên đọc từ của nhóm mình. - Lớp NX, tuyên dương. |
| **\*** Muốn viết đúng chính tả và đẹp; em cần chú ý gì? Em muốn nhắn bạn điều gì?- Nhận xét tiết học, dặn HS chuẩn bị bài - Trao đổi: Em đọc sách báo. | - 3-4 HS chia sẻ.- Nghe, nhớ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** (Nếu có)

…………………………………………………………………………………………………………..........

………………………………………………………………………………………………………….........

|  |
| --- |
|  |

**CHIỀU**

**Tiết 1 TOÁN**

**ÔN TẬP VỀ SỐ VÀ PHÉP TÍNH TRONG PHẠM VI 100 000 (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kỹ năng:**

- Ôn tập tổng hợp về đọc, viết, so sánh, cấu tạo thập phân của các số trong phạm vi 100 000.

- Thực hiện cộng, trừ, nhân, chia, tính giá trị của biểu thức các số trong phạm vi 100 000 và vận dụng trong tình huống thực tiễn.

**2. Năng lực, phẩm chất:**

- Phát triển các NL: tự học, tự chủ; giao tiếp, hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Phát triển các PC: chăm chỉ, trách nhiệm.

**\* GD BVMT:** GD HS nếu đi du lịch ở biển, cần có ý thức bảo vệ môi trường biển để góp phần bảo vệ sinh vật biển.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC :**

**-** GV: + TV, máy tính; Bài giảng Power point. 1 bảng nhóm ( BT7).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |
| --- |
| **1. Khởi động:** |
| \* GV tổ chức trò chơi: “Ai nhanh nhất?” để khởi động bài học.- GV HD cách chơi, chiếu slide đưa ra các phép tính nhân, chia bất kì trong phạm vi 100 000 và tổ chức cho HS tham gia TC. Nếu HS trả lời đúng và nhanh nhất sẽ được khen thưởng. - VD về PT: 20 000 x 3 = ? 44 44 x 2 = ? 80 000 : 4 = ? 99 666 : 3 = ?- Lớp và GV NX, tuyên dương; chốt KT qua TC.\* GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS nghe, hiểu cách chơi và tham gia TC.- Lớp NX, tuyên dương.- HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập:** |
| **Bài 5. Đặt tính rồi tính (Cá nhân):**- Chiếu slide đưa ND bài, mời HS đọc, xác định YC.- Yêu cầu HS làm bài vào vở. Sau đó đổi vở, kiểm tra KQ của nhau.- Mời HS lên bảng thực hiện 4 PT (GV chọn 4 trong 8 PT).- Mời HS dưới lớp nêu lại kĩ thuật đặt tính và thực hiện các PT nhân, chia. Lớp và GV NX, tuyên dương.- Lớp và GV chữa bài trên bảng lớp, sửa lỗi nếu có.- Củng cố kĩ năng đặt tính và thực hiện các PTcộng, trừ, nhân, chia. | - HS xác định 2 YC: đặt tính và tính.- HS làm bài vào vở. Sau đó đổi vở, kiểm tra KQ của nhau.- 4 HS lên bảng thực hiện 4 PT .- 2 HS tiếp nối nêu lại kĩ thuật đặt tính và thực hiện các PT nhân, chia. - Chữa bài trên bảng lớp.- Nghe, nhớ. |
| **Bài 6: Tính giá trị của biểu thức: (Cá nhân):**- Chiếu slide đưa ND bài, mời HS nêu YC.- Hỏi: Khi tính giá trị của biểu thức chúng ta cần chú ý điều gì? => Chốt ý.- Yêu cầu HS làm bài vào vở. Sau đó đổi vở, kiểm tra KQ của nhau.- Mời HS lên bảng tính giá trị của 2 biểu thức.- Lớp và GV chữa bài, sửa lỗi nếu có.- GV nhấn mạnh lại các quy tắc khi tính giá trị của biểu thức và những lưu ý khi tính giá trị của biểu thức.- Củng cố kĩ năng tính giá trị của biểu thức. | - HS nêu yêu cầu bài.- 2-3 HS NK nêu lại các quy tắc khi tính giá trị của biểu thức:+ Khi biểu thức chứa dấu ngoặc đơn, ta thực hiện tính trong ngoặc trước, ngoài ngoặc đơn sau.+ Khi biểu thức có dấu tính cộng, trừ, nhân, chia; ta thực hiện nhân, chia trước; cộng, trừ sau.- HS làm bài vào vở. Sau đó đổi vở, kiểm tra KQ của nhau.- 4 HS lên bảng tính giá trị của 4 biểu thức.- Lớp NX.a, 250 - 550 : 5 = 250 - 110  = 140; ...d, (500 + 40) x 2 = 540 x 2 = 1 080 |
| **Bài 7. (Nhóm 4 - Cá nhân)**:- Chiếu slide đưa ND bài, đưa tranh minh họa, mời HS đọc bài + nêu hình ảnh trong tranh => Kết hợp **GD BVMT:** Nhắc nhở HS nếu đi du lịch ở biển, cần có ý thức bảo vệ môi trường biển để góp phần bảo vệ sinh vật biển.- Cho HS làm việc nhóm 4: đọc, phân tích đề bài, xác định các bước tính, chỉ rõ dạng toán trong từng bước tính => Báo cáo KQ trước lớp =>NX, chốt ý đúng.- YC HS làm bài vào vở; phát bảng nhóm cho 1 HS làm bài (tóm tắt + bài giải) sau đó mang gắn KQ lên bảng lớp- Trong khi HS làm bài; GV bao quát, hỗ trợ nếu cần.- Mời 3-4 HS đọc bài làm, dưới lớp đổi bài KT bài làm của nhau.- Lớp và GV nhận xét, chốt bài làm đúng.- Mời HS NK nêu câu lời giải khác; nhận xét.- Củng cố giải toán có 2 bước tính:+ Bước tính 1: Dạng toán về nhiều hơn.+ Bước tính 2: Dạng toán tìm tổng hai số. | - HS đọc đề bài + quan sát tranh.- Nghe, nhớ.- HS phân tích đề bài trong nhóm 4 theo HD.- HS làm bài và chữa bài theo HD.Bài giải:Số lượt khách tham quan ở bảo tàng trong buổi chiều là:120 + 30 = 150 (lượt khách)Số lượt khách tham quan ở bảo tàng trong cả ngày là:120 + 150 = 270 (lượt khách) Đáp số: 270 lượt khách- Nghe, nhớ. |
| **3. Vận dụng - Bài 8. (Nhóm 2)**: |
| - Chiếu slide đưa ND bài. Mời HS đọc đề.- Cho HS làm việc nhóm 2: đọc, phân tích đề bài, xác định các bước tính, chỉ rõ dạng toán trong từng bước tính => Báo cáo KQ trước lớp =>NX, chốt ý đúng.- YC HS làm bài vào vở; GV bao quát.- Chữa bài: mời 2 HS lên bảng làm (1 HS làm tóm tắt, 1 HS làm bài giải); mời 3-4 HS đọc bài làm, dưới lớp làm bài xong đổi bài KT bài làm của nhau.- Lớp và GV nhận xét, chốt bài làm đúng.- Mời HS NK nêu câu lời giải khác; nhận xét.- Củng cố giải toán có 2 bước tính:+ Bước tính 1: Dạng toán gấp một số lên một số lần.+ Bước tính 2: Dạng toán về nhiều hơn. | - HS đọc đề.- HS phân tích đề bài trong nhóm 2 theo HD.- HS làm bài và chữa bài theo HD.- Đại diện các nhóm trình bày:Bài giảiSố tuổi của mẹ là:8 x 4 = 32 (tuổi)Số tuổi mà mẹ hơn con là:32 - 8 = 24 (tuổi) Đáp số: 24 tuổi.- Nghe, nhớ. |
| \* Em được củng cố những KT gì sau bài học? Để nắm chắc những KT đã được củng cố trong tiết học, em muốn nhắn nhủ bạn điều gì ?- Nhận xét tiết học. Khen HS tích cực.- Dặn HS ôn bài và chuẩn bị bài: Ôn tập về số và phép tính trong PV 100 000 (tiếp theo - tiết 1). | - 3-4 HS chia sẻ.- Nghe, nhớ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** (Nếu có)

…………………………………………………………………………………………………………..........

………………………………………………………………………………………………………….........

|  |
| --- |
|  |

**Tiết 2 + 3 ĐỌC**

**NHẬP GIA TUỲ TỤC; LUYỆN TẬP VỀ CÂU KHIẾN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kỹ năng:**

- Đọc rõ ràng, rành mạch, trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các tên riêng nước ngoài: Bru-nây, Ban-đa Xê-ri Bi-ga-oan; các từ ngữ: từ chối, tay trái, làm việc này, ...

- Ngắt nghỉ hơi đúng giữa các cụm từ, các câu.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ trong văn bản thông tin. Nắm được một số tập tục của

người dân Bru-nây. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài.

- Hiểu ý nghĩa của bài: Nói về những tục lệ thú vị thể hiện văn hoá độc đáo của người dân Vương quốc Bru-nây; khuyên chúng ta tôn trọng phong tục tập quán của người dân những nơi chúng ta đến thăm.

- Tìm được các câu khiến trong bài. Biết đặt câu khiến thể hiện lời khuyên, lời

đề nghị.

**2. Năng lực, phẩm chất:**

- Phát triển các NL: tự học, tự chủ; giao tiếp, hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Phát triển các PC: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC :**

**-** GV: TV, máy tính kết nối internet; Bài giảng Power point. Giấy nhớ (Đọc hiểu).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

**1. Khởi động:**

|  |  |
| --- | --- |
| \* GV tổ chức trò chơi “Hái hoa dân chủ”:- Cách chơi: GV chiếu slide đưa hình ảnh câycó gắn các bông hoa; HS tham gia TC chọn các bông hoa trên cây để đọc 1 đoạn trong bài “Một kì quan” và trả lời câu hỏi:+ Câu 1: Những chi tiết nào thể hiện vẻ đẹp đặc sắc của Ăng-co Vát?+ Câu 2: Điều gì gây ấn tượng nổi bật ở Ăng-co Thom? + Câu 3: Vì sao khu di tích Ăng-co là niềm tự hào của người dân Cam-pu-chia?- Lớp và GV NX, tuyên dương.\* GV chiếu slide đưa hình ảnh minh họa cho bài đọc, HD HS quan sát dẫn dắt giới thiệu bài. | - HS nghe, hiểu cách chơi và tham gia TC:+ Các chi tiết đó là 5 toà tháp khổng lồ; những hành lang hun hút có tác phẩm điêu khắc bằng tay trên đá lớn nhất thế giới với hình 1.700 vũ nữ duyên dáng, từ khuôn mặt đến cứ chỉ không ai giống ai + Đó là đền Bay-on với hàng trăm pho tượng đá có bốn mặt, nhìn ra bốn hướng.+ Vì đó là một quần thể đền đài nguy nga với kiến trúc phi thường, kì vĩ, đẹp không giấy bút nào tả xiết.- HS quan sát, lắng nghe. |
| **2. Khám phá**: |
| **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**- GV đọc mẫu. - GV HD đọc: Đọc diễn cảm toàn bài. Giọng rành mạch, rứt khoát. Nhấn giọng ở những từ ngữ gợi tả, gợi cảm.- Mời 1 HS đọc cả bài.- GV chia đoạn: (5 đoạn)+ Đoạn 1: Từ đầu đến *nhận các vật*.+ Đoạn 2: Tiếp theo cho đến *bằng tay phải.*+ Đoạn 3: Tiếp theo cho đến *người khác*.+ Đoạn 4: Tiếp theo cho đến *làm việc này*.+ Đoạn 5: Tiếp theo cho đến hết.- GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn 3 lần trước lớp GV giám sát, kết hợp sửa lỗi sai, uốn nắn tư thế đọc cho HS: + Lần 1: Kết hợp cho HS nêu từ ngữ khó đọc, GV ghi bảng và cho HS luyện đọc: *Bru-nây, Ban-đa Xê-ri Bi-ga-oan, từ chối, tay trái, làm việc này,…* + Lần 2: Kết hợp giải nghĩa từ, cụm từmới: nhập gia tùy tục, hội chợ ẩm thực, vương quốc, Bru-nây.+ Lần 3: GV kết hợp chiếu slide đưa câu dài, HD ngắt nghỉ: *Vì vậy,/ bạn hãy dùng tay phải/ hoặc để tay trái dưới cổ tay phải/ khi đưa hoặc nhận các vật.**-* Luyện đọc đoạn trong nhóm: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 5. GV giám sát, sửa lỗi phát âm.=> Thi đọc giữa các nhóm => NX, bình chọn, tuyên dương.- Đọc toàn bài: cá nhân. | - Lớp theo dõi.- HS theo dõi, hiểu giọng đọc.- Lớp đọc thầm theo.- Lớp theo dõi.- HS đọc tiếp nối đoạn lần 1 kết hợp luyện đọc từ ngữ, lớp theo dõi.- HS đọc tiếp nối đoạn lần 2 kết hợp giải nghĩa từ, lớp theo dõi.- HS đọc tiếp nối đoạn lần 3 kết hợp luyện cách ngắt, nghỉ; lớp theo dõi.- 5HS/nhóm: luyện đọc tiếp nối đoạn.- 3 nhóm thi đọc; lớp NX, bình chọn.- 1 HS đọc toàn bài; lớp theo dõi. |
| **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu:**- Chiếu slide đưa ND các câu hỏi, gọi HS đọc.\* Sử dụng *Kĩ thuật Mảnh ghép* để tổ chức cho HS tìm hiểu 4 câu hỏi trong SGK: - GV phát giấy nhớ cho các nhóm; cho HS trao đổi, thảo luận tìm câu TL trong nhóm 6. Sau đó HD HS di chuyển, tạo nhóm mới (nhóm 6) và trao đổi, thảo luận TLCH với nhóm mới, bổ sung nếu có.- Tiếp đến cho HS trở về nhóm ban đầu.- Gọi đại diện nhóm trình bày (Sử dụng KT phỏng vấn, hỏi - đáp trong nhóm đôi).- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.+ Câu 1: Theo phong tục của Bru-nây, bạn phải dùng tay nào để đưa hoặc nhận các vật? Vì sao? + Câu 2: Vì sao bạn không được xoa đầu người khác?+ Câu 3: Nếu muốn chỉ vào ai đó thì bạn phải dùng ngón tay nào? + Câu 4: Nếu đến một nơi mà không tôn trọng tục lệ, tập quán của nơi đó thì có thể xảy ra điều gì?- GV chốt: … có lẽ cái đáng lo nhất của họ là gặp rắc rối do bị hiểu lầm. Vì nếu mình xoa đầu người khác, người ta có thể cho là mình tỏ ý coi thường, sẽ tức giận.- Lớp và GV NX, chốt ý đúng.- GV mời HS nêu nội dung bài.- GV chiếu slide đưa KL: Nói về những tục lệ thú vị thể hiện văn hoá độc đáo của người dân Vương quốc Bru-nây; khuyên chúng ta tôn trọng phong tục tập quán của người dân những nơi chúng ta đến thăm. | - HS đọc câu hỏi.- HS thảo luận nhóm 6 trong 3 phút, ghi KQ thảo luận vào giấy nhớ.- HS di chuyển về nhóm mới, lần lượt trình bày các câu trả lời với nhóm mới, các thành viên bổ sung ý kiến.- Các thành viên quay lại nhóm ban đầu, thống nhất kết quả, bổ sung phiếu.- HS trả lời lần lượt các câu hỏi theo HD:+ Bạn phải dùng tay phải để đưa và nhận các vật. Nếu phải đưa hoặc nhận bằng hai tay thì đặt tay trái dưới cổ tay phải. Đó là vì người Bru-này cho rằng tay trái bẩn.+ Vì người Bru-nây coi đó làhành vi thiếu tôn trọng người khác+ Bạn phải dùng ngón cái củabàn tay phải.+ HS nêu ý kiến của riêng mình.- HS lắng nghe, hiểu.- 1-2 HSNK nêu nội dung bài theo hiểu biết.- HS đọc lại nội dung bài. |
| **3. Luyện tập:** |
| **Bài 1. Tìm 3 câu thể hiện lời khuyên trong bài học (Nhóm 2):** |
| - Chiếu slide đưa ND bài. Mời HS đọc, nêu YC.**-** Cho HS làm việc nhóm 2: Tìm 3 câu thể hiện lời khuyên trong bài học - Mời đại diện một số nhóm nêu KQ.- Lớp và GV NX, chốt đáp án:a) Một câu có từ **hãy.**b) Một câu có từ **nên.**c)Một câu có từ **không.****-** Hỏi: Những câu có mục đích khuyên bảo là kiểu câu gì? => NX, chốt ý đúng.- Củng cố KT về câu khiến. | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.- HS làm việc nhóm 2 theo YC.- 3-4 HS đại diện nhóm nêu KQ, lớp NX.*a) +* Khi ăn, bạn **hãy** dùng hai tay hoặc dùng tay phải.+ Vì vậy, bạn hãy dùng tay phải hoặc để tay trái dưới cổ tay phải khi đưa hoặc nhận các vật.b. Nếu bạn đến thăm Vương quốc Bru-nây, bạn **nên** nhớ những điều sau:c. **Không** xoa đầu bất kể ai, kể cả trẻ em.- ...câu khiến.- Nghe, nhớ. |
| **Bài 2. Hãy sử dụng một trong các từ trên để khuyên hoặc lời đề nghị với bạn.** |
| - Chiếu slide đưa ND bài. Mời HS đọc, nêu YC.- Chiếu slide đưa câu mẫu, phân tích để HS hiểu.- YC HS suy nghĩ, nối tiếp nhau nêu một câu theo YC của đề bài.- Lớp và GV NX, tuyên dương; sửa lỗi nếu có.- Củng cố KT về câu khiến. | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.- Theo dõi, hiểu câu mẫu.- HS suy nghĩ, nối tiếp câu theo YC.- Lớp NX.- Nghe, nhớ. |
| **4. Vận dụng:** |
| - GV truy cập Youtube, mở video nói về một số phong tục, tập quán của một số quốc gia. - Mời HS nêu suy nghĩ, cảm nhận.=> NX, chốt ý và tuyên dương. | - HS theo dõi video, hiểu về một số phong tục, tập quán của một số quốc gia- 3-4 HS nêu. Lớp NX. |
| \* Mời 5 HS đọc tiếp nối đoạn trước lớp, 1 HS nêu lại ND bài.- Nhận xét giờ học, tuyên dương HS. - Dặn HS vận dụng bài học; chuẩn bị bài: Nói và nghe - Trao đổi: Em đọc sách báo. | - 6 HS thực hiện YC.- Nghe, nhớ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** (Nếu có)

…………………………………………………………………………………………………………..........

………………………………………………………………………………………………………….........

|  |
| --- |
|  |

**Thứ ba ngày 09 tháng 5 năm 2023**

**SÁNG**

**Tiết 2 LUYỆN CHỮ**

**NGHE - VIẾT: NHỮNG BẬC ĐÁ CHẠM MÂY**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kỹ năng:**

- Viết chính xác nội dung, đúng chính tả, trình bày đúng đoạn 1 bài: “Những bậc đá chạm mây”.

- Rèn kĩ năng viết đúng mẫu chữ, đều khoảng cách, đúng quy trình.

**2. Năng lực, phẩm chất:**

- Phát triển các NL: tự học, tự chủ; giao tiếp, hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Phát triển các PC: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC :**

**-** GV: TV, máy tính; Bài giảng Power point.

- HS: Bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:** |  |
| **-** GV mở video bài hát “ Nét chữ nết người” cho HS khởi động. => Mời HS nêu ND bài hát.+ Để viết chữ đúng kỹ thuật, em cần chú ý gì? => NX, chốt ý.- GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | **-** HS vận động.- 2-3 HS nêu ND bài hát.+ Viết đúng độ cao, khoảng cách, đặt các dấu thanh đúng vị trí. |
| **2. Khám phá - H­ướng dẫn chuẩn bị:**- Chiếu slide đưa ND bài viết.- GV đọc đoạn văn; mời HS đọc lại.- Chiếu slide đưa câu hỏi, mời HS TL:+ Người dân xóm chài gặp phải những khó khăn gì? + Bài viết có mấy câu văn? + Khi trình bày đoạn văn, em cần lưu ý gì?+ Đoạn viết có những chữ nào viết hoa? Vì sao?=> NX, chốt ý đúng.- Cho HS nhận xét độ cao, khoảng cách giữa các con chữ trong từng dòng thơ.- Luyện viết từ khó: *khủng khiếp, xóm chài, sinh sống, kiếm củi, sườn núi.* => Giơ bảng, nhận xét. | - HS quan sát.- 1 HSNK đọc lại, lớp đọc thầm.- HS tiếp nối TLCH:+ Một cơn bão khủng khiếp đã cuốn đi tất cả thuyền bè khiến người dân hết đường sinh sống phải lên núi kiếm củi để bán. Nhưng sườn núi phía xóm chài dựng đứng, mọi người muốn lên núi kiếm củi phải đi đường vòng rất xa.+ 4 câu.+ 1-2 HS trả lời.+ 1-2 HS nêu. - Lớp NX.- 1-2 HS NK nêu.- HS viết bảng con => giơ bảng; - 1 HS viết bảng lớp => Lớp NX. |
| **3. Luyện tập - Thực hành:** **Viết bài vào vở:**- GV nêu yêu cầu viết. Sau đó đọc từng câu văn cho HS viết bài.- GV theo dõi uốn nắn cho HS: Tư thế ngồi viết, cách cầm bút, cách để vở... - GV nhận xét, đánh giá 5-7 bài và sửa lỗi, lưu ý những lỗi điển hình mà HS hay mắc.- GV chụp một số bài viết đẹp, chiếu lên TV, HD HS nhận xét, học hỏi kĩ thuật viết.  | - HS nghe.- HS viết vào vở ô li.- HS nghe, rút KN.- HS quan sát, học hỏi. |
| **4. Vận dụng:****-** Chiếu slide đưa một số bài viết đẹp; cho HS nêu NX.- Muốn viết chữ đẹp, đúng kĩ thuật, em cần chú ý những gì? => Chốt ý. | - HS quan sát.- HS tiếp nối nêu. |
| **\*** Em muốn nhắn nhủ bạn điều gì sau tiết học?- Nhận xét tiết học, khen HS viết đẹp. - Nhắc HS viết chưa đẹp luyện viết thêm; chuẩn bị bài: Nghe - viết: Gặp gỡ ở Lúc- xăm- bua.  | - 3-4 HS chia sẻ.- Nghe, nhớ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** (Nếu có)

………………………………………………………………………………………………………….........

……………………………………………………………………………………………………………….

|  |
| --- |
|  |

**Tiết 3 NÓI VÀ NGHE**

 **TRAO ĐỔI: EM ĐỌC SÁCH BÁO**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kỹ năng:**

- Nhớ nội dung, kể hoặc đọc lại được câu chuyện (bài thơ, bài văn) đã đọc ở nhà về một nước bạn (hoặc về tình hữu nghị).

- Lắng nghe bạn kể (đọc), biết nhận xét, đánh giá lời kể (giọng đọc) của bạn.

- Biết trao đổi cùng các bạn về câu chuyện (bài thơ, bài văn).

- Biết kể chuyện (đọc bài thơ, bài văn), biết trao đổi cùng các bạn một cách chủ động, tự nhiên, tự tin; nhìn vào mắt người cùng trò chuyện.

- Biết bày tỏ sự yêu thích các chi tiết thú vị trong câu chuyện.

**2. Năng lực, phẩm chất:**

- Phát triển các NL: tự học, tự chủ; giao tiếp, hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Phát triển các PC: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC :**

**-** GV: TV, máy tính; Bài giảng Power point.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

**1. Khởi động:**

|  |  |
| --- | --- |
| - GV mở video bài hát “ Vui đến trường” cho lớp hát + vận động theo giai điệu bài hát.- GV chiếu slide đưa hình ảnh một số đất nước trên thế giới. Hỏi:+ Trong bức tranh trên có đặc trưng của những đất nước nào?+ Em thích đất nước nào nhất?- Lớp và GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS hát + vận động.- HS quan sát tranh, TLCH:+ ...+ ...- Lớp NX.- Theo dõi. |
| **2. Khám phá**:**2.1. Giới thiệu câu chuyện (bài thơ, bài văn):**

|  |  |
| --- | --- |
| - Chiếu slide đưa ND bài. Mời HS đọc, nêu YC.**a. Giới thiệu câu chuyện (bài thơ, bài văn) sẽ kể (đọc):**- GV mời một số HS giới thiệu về bài thơ, bài văn hoặc câu chuyện về một nước bạn (hoặc tình hữu nghị ) mà em đã đọc ở nhà. | - 1-2 HS nêu YC.- HS chia sẻ tên và nội dung câu chuyện (bài thơ, bài văn) đã đọc ở nhà. |
| **b. Kể chuyện (đọc bài thơ, bài văn) trong nhóm:**- GV yêu cầu HS thực hành kể chuyện (đọc bài thơ, bài văn) theo nhóm đôi.- GV theo dõi, giúp đỡ HS; nhắc HS kể/đọc rõ ràng, KK HS NK giọng kể/đọc biểu cảm, có thể thể hiện vẻ mặt, cử chỉ phù hợp. | - HS thực hành kể chuyện (đọc bài thơ, bài văn) trong nhóm 2. |
| **c. Kể chuyện (đọc bài thơ, bài văn) trước lớp:**- GV mời một số HS thi kể (đọc) trước lớp. => Lớp và GV NX, bình chọn câu chuyện (bài thơ, bài văn) được yêu thích nhất, bạn giới thiệu (kể, đọc) hay nhất. | - 5-6 HS tiếp nối thi kể (đọc) trước lớp. - Lớp NX, bình chọn. |
| **d. Trao đổi về bài đọc *Xin-ga-po - con rồng châu Á:***- GV chiếu slide đưa hình ảnh và thông tin dưới ảnh giới thiệu bài đọc trong SGK: Xin-ga-po - con rồng châu Á.- Mời HS tiếp nối đọc bài.  | - HS quan sát.- 4 HS tiếp nối đọc, lớp theo dõi kết hợp quan sát hình ảnh. |
| - Chiếu slide đưa lần lượt từng câu hỏi:+ Xin-ga-po ở đâu, có diện tích như thế nào?+ Trước đây, Xin-ga-pa nghèo như thế nào?+ Chi tiết nào nói lên sự phát triển của Xin-ga-po?+ Những chi tiết nào cho thấy người dân Xin-ga-po đã bảo vệ môi trường rất tốt ?- Lớp và GV nhận xét, tuyên dương, chốt ý đúng. | - HS tiếp nối TLCH, lớp NX:+ Xin-ga-po là một quốc đảo ở Đông Nam Á, chỉ tương đương đảo Phú Quốc.+ ... tài nguyên thiên nhiên không có, lương thực, thực phẩm và nước sạch đều phải nhập khẩu.+ ... thu nhập bình quân đứng thứ hai trên thế giới.+ Xin-ga-po được bình chọn là thành phố xanh nhất châu Á,… |
| **2.2. Trao đổi về câu chuyện (bài thơ, bài văn) em đã đọc:**- Chiếu slide đưa ND bài. Mời HS đọc, nêu YC.**-** GV hướng dẫn, gợi ý HS trao đổi (chiếu slide đưa gợi ý): | - HS nêu YC.- HS đọc gợi ý. |
| + Em thích câu chuyện (bài thơ, bài văn) nào? Vì sao?+ Em thích nhân vật (hoặc chi tiết, hình ảnh) nào trong câu chuyện (bài thơ, bài văn) đó? Vì sao?+ Câu chuyện (bài thơ, bài văn) đó nói lên điều gì?- Cho HS trao đổi trong nhóm 4: sau mỗi câu chuyện/bài thơ/bài văn đã đọc, các bạn trong nhóm đặt câu hỏi nếu có chi tiết các bạn chưa rõ, trao đổi về câu chuyện, nhân vật trong câu chuyện.- Mời một số nhóm báo cáo KQ trước lớp. => NX, tuyên dương, chốt ý đúng.  | - HS trao đổi nhóm 4 theo YC.- 4-5 nhóm nêu KQ trước lớp.- Lớp NX. |
| **3. Vận dụng:**- GV cho HS thực hành ghi chép lại chi tiết hay nhất từ câu chuyện (bài thơ, bài văn) đã đọc về đề tài bảo vệ Tổ quốc vào sổ tay.- GV HD HS chia sẻ lại câu chuyện (bài thơ, bài văn) cho người thân nghe.\* Em thích nhất hoạt động nào trong giờ học? Tại sao?- Nhận xét giờ học, khen HS tích cực.- Dặn HS vận dụng bài học; chuẩn bị bài sau: Đọc: Bác sĩ Y-éc-xanh; LT về dấu hai chấm. | - HS vận dụng bài học.- HS lắng nghe, nhớ.- 3-4 HS chia sẻ.- Nghe, nhớ. |

 |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** (Nếu có)

…………………………………………………………………………………………………………..........

………………………………………………………………………………………………………….........

|  |
| --- |
|  |

**CHIỀU**

**Tiết 1 TOÁN**

**ÔN TẬP VỀ SỐ VÀ PHÉP TÍNH TRONG PHẠM VI 100000**

**(TIẾP THEO – TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kỹ năng:**

- Củng cố kĩ năng thực hiện các phép tính trong phạm vi 100000, tính nhẩm, tính giá trị của biểu thức

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đa học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

**2. Năng lực, phẩm chất:**

- Phát triển các NL: tự học, tự chủ; giao tiếp, hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Phát triển các PC: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC :**

**-** GV: TV, máy tính; Bài giảng Power point. 1 bảng nhóm (BT4).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |
| --- |
| **1. Khởi động:** |
| \* GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh hơn?”: - GV nêu cách chơi và tổ chức cho HS tham gia TC (chơi 3-5lượt): GV chiếu slide đưa một số phép tính nhân và đưa ra hiệu lệnh, HS nào giơ tay nhanh nhất sẽ được quyền trả lời. Nếu đúng sẽ được khen thưởng, nếu sai thì vừa múa vừa hát một bài. + Câu 1: 40 000 +30 000 - 10 000+ Câu 2: 20 000 x 3+ Câu 3: 50 000 - 10 000 - 30 000- Lớp và GV NX, tuyên dương, chốt KT qua TC.\* GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS nghe, hiểu cách chơi.- HS tham gia trò chơi:+ 40 000 + 30 000 - 10 000  = 60 000+ 20 000 x 3 = 60 000+ 50 000 - 10 000 - 30 000 = 10 000- Lớp NX.- HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập***:* |
| **Bài 1. Tính nhẩm (Nhóm 2):**- Chiếu slide đưa ND bài. Mời HS đọc, nêu YC.- Tổ chức cho HS tính nhẩm trong nhóm 2; mời một số HS đại diện nhóm báo cáo KQ + nêu rõ cách nhẩm.- Lớp và GV NX, tuyên dương, chốt đáp án.- Củng cố kĩ năng tính nhẩm. | - HS nêu YC.- HS tính nhẩm trong nhóm 2; tiếp nối nêu KQ nhẩm tính và nêu cách nhẩm; lớp NX:

|  |
| --- |
| 50 000 + 30 000 = 80 000 |
| 70 000 - 50 000 = 20 000; ... |
| 13 000 x 3 = 39 000 |
| 80 000 : 4 = 20 000; ... |

 |
| **Bài 2. Đặt tính rồi tính (Cá nhân):**- Chiếu slide đưa ND bài, mời HS đọc, xác định YC.- Yêu cầu HS làm bài vào vở. Sau đó đổi vở, kiểm tra KQ của nhau.- Mời HS lên bảng thực hiện 4 PT (GV chọn 4 trong 8 PT).- Mời HS dưới lớp nêu lại kĩ thuật đặt tính và thực hiện các PT. Lớp và GV NX, tuyên dương.- Lớp và GV chữa bài trên bảng lớp, sửa lỗi nếu có.- Củng cố kĩ năng đặt tính và thực hiện các PT cộng, trừ, nhân, chia. | - HS xác định 2 YC: đặt tính và tính.- HS làm bài vào vở. Sau đó đổi vở, kiểm tra KQ của nhau.- 4 HS lên bảng thực hiện 4 PT .- 4 HS tiếp nối nêu lại kĩ thuật đặt tính và thực hiện các PT cộng, trừ, nhân, chia. - Chữa bài trên bảng lớp.- Nghe, nhớ. |
| **Bài 3. Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng (Nhóm 4):**- Chiếu slide đưa ND bài. Mời HS đọc, nêu YC.- GV cho HS thảo luận nhóm 4, nêu KQ và giải thích về KQ đó.- Lớp và GV NX, tuyên dương, chốt đáp án.**-** Hỏi: Hãy nêu lại cách tính giá trị của biểu thức. => NX, chốt ý.- Củng cố kĩ năng tính giá trị của biểu thức. | - 1 HS đọc đề bài.- HS thảo luận nhóm 4; nêu KQ + nêu rõ cách làm; VD:+ Phần a, chọn đáp án D. 72 064 Thực hiện: 20 354 - 2 338 = 18 016; lấy 18 016 x 4 = 72 064+ Phần b, chọn đáp án B.22 608;...- 3 HS nêu lại; lớp NX: + Nếu biểu thức có dấu ngoặc (), ta sẽ làm trong ngoặc trước.+ Nếu biểu thức có cả dấu tính cộng/trừ và nhân/chia, ta làm nhân chia trước cộng trừ sau.+ Nếu biểu thức chỉ có cộng/trừ hoặc nhân/chia, ta làm từ trái sang phải. |
| **Bài 4. (Nhóm 2 - Cá nhân)**:- Chiếu slide đưa ND bài, đưa tranh minh họa, mời HS đọc bài + nêu hình ảnh trong tranh.- Cho HS làm việc nhóm 2: đọc, phân tích đề bài, xác định các bước tính, chỉ rõ dạng toán trong từng bước tính => Báo cáo KQ trước lớp =>NX, chốt ý đúng.- YC HS làm bài vào vở; phát bảng nhóm cho 1 HS làm bài (tóm tắt + bài giải) sau đó mang gắn KQ lên bảng lớp- Trong khi HS làm bài; GV bao quát, hỗ trợ nếu cần.- Mời 3-4 HS đọc bài làm, dưới lớp đổi bài KT bài làm của nhau.- Lớp và GV nhận xét, chốt bài làm đúng.- Củng cố giải toán có 2 bước tính liên quan đến tiền Việt Nam. | - HS đọc đề bài + quan sát tranh.- HS phân tích đề bài trong nhóm 2 theo HD.- HS làm bài và chữa bài theo HD.Bài giải:Mẹ mua thịt và rau hết số tiền là: 57 000 + 15 000 = 72 000 (đồng) Mẹ còn lại số tiền là: 100 000 - 72 000 = 28 000 (đồng) Đáp số: 28 000 đồng- Lớp NX.- Nghe, nhớ. |
| **3. Vận dụng.** |
| - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh, ai đúng?” về tính nhẩm trong phạm vi 100 000.- GV nêu cách chơi và chiếu slide đưa các PT sau đó tổ chức cho HS tham gia TC.+ 6 000 + 3 000 - 1 000 =+ 8 000 - ( 4 500 - 1 500) =+ 3 000 - 2 000 + 5 000 =+ 7 000 - 4 000 - 3 000 =+ 2 000 + 6 000 + 2 000 =+ (6 500 - 2 500) - 4 000 =- Lớp và GV nhận xét, tuyên dương HS vận dụng tốt bài học. | - HS nghe, hiểu cách chơi và tham gia TC:+ 6 000 + 3 000 - 1 000 = 8 000+ 8 000 - (4 500 - 1 500) = 5 000+ 3 000 - 2 000 + 5 000 = 6 000+ 7 000 - 4 000 - 3 000 = 0+ 2 000 + 6 000 + 1 000 = 9 000+ (6 500 - 2 500) - 4 000 = 0- Lớp NX, tuyên dương. |
| \* Em được củng cố những KT gì sau bài học? Để nắm chắc những KT đã được củng cố trong tiết học, em muốn nhắn nhủ bạn điều gì ?- Nhận xét tiết học. Khen HS tích cực.- Dặn HS ôn bài và chuẩn bị bài: Ôn tập về số và phép tính trong phạm vi 100 000 (tiếp theo - tiết 2). | - 3-4 HS chia sẻ.- Nghe, nhớ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** (Nếu có)

…………………………………………………………………………………………………………..........

**Tiết 3 HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM (CĐ+SHL)**

**AN TOÀN TRONG ĂN UỐNG; TRÒ CHƠI *GIẢI Ô CHỮ***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kỹ năng:**

- Nhận biết được những việc làm cần thiết để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Thực hiện được những việc đảm bảo an toàn trong ăn uống hằng ngày.

- HS có thêm hiểu biết về chủ đề : An toàn vệ sinh thực phẩm.

- Biết cách ăn uống để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

**2. Năng lực, phẩm chất:**

- Phát triển các NL: tự học, tự chủ; giao tiếp, hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Phát triển các PC: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC :**

**-** GV: TV, máy tính kết nối internet; Bài giảng Power point.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

**1. Khởi động:**

|  |  |
| --- | --- |
| - GV mở video bài hát “Vệ sinh an toàn thực phẩm” để khởi động bài học. - Mời HS nêu nội dung bài hát.- Lớp và GV NX, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS hát + vận động theo giai điệu.- 3-4 HS nêu nội dung bài hát.- Lớp NX.- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá**:**\* HĐ 1. Nhận diện việc làm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm (Nhóm 2):** |
| - GV chiếu slide đưa ND hoạt động.- GV chiếu slide đưa tranh, HD HS quan sát tranh, nêu hình ảnh trong tranh; YC HS thảo luận nhóm 2 TLCH dưới tranh,nhận diện việc làm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.- Mời đại diện một số nhóm báo cáo KQ. Lớp và GV NX, chốt ý đúng.- GV KL:Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm là việc làm rất cần thiết để bảo vệ sức khỏe của mình. Những việc làm như : chọn thực phẩm tươi sạch, bảo quản thức ăn đã nấu chín, kiểm tra hạn sử dụng của sản phẩm,...đều góp phần đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong đời sống hằng ngày. | - HS nêu YC của HĐ. - HS quan sát và thảo luận nhóm 2 theo YC.- Đại diện 5-6 nhóm trình bày ý kiến; lớp NX.- HS lắng nghe, hiểu. |
| **3. Luyện tập**:**\*HĐ 2. Xử lí tình huống an toàn trong ăn uống (Nhóm 4):** |
| - GV chiếu slide đưa ND hoạt động.- GV chiếu slide đưa tranh; YC HS quan sát tranh, thảo luận nhóm 4 mô tả lại các tình huống,thảo luận về cách xử lí tình huống, thực hành đóng vai xử lí tình huống đó.- Mời một số nhóm trình diễn trước lớp. Lớp và GV NX, tuyên dương, chốt cách xử lý đúng đắn nhất.+ TH1: Nếu là Mai, ta sẽ khuyên Lan không nên uống nhiều nước ngọt không rõ nguồn gốc, xuất xứ.+ TH2: Nếu là Nam, ta sẽ chỉ ăn đồ ăn được bảo quản đúng cách để tránh ngộ độc thực phẩm.+ TH3: Nếu là bạn ngồi ăn cùng Mai, ta sẽ nhắc nhở bạn Mai không vừa ăn vừa cười nói vì có thể bị sặc.- GV KL: Các em hãy lưu ý thực hiện ăn uống đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm hằng ngày và nhắc nhở mọi người xung quanh cùng thực hiện. | - HS nêu YC.- HS quan sát tranh, thảo luận nhóm 4:thảo luận, thực hành đóng vai xử lí tình huống đó.- 3 nhóm lần lượt lên trình diễn trước lớp. - Lớp theo dõi, NX.- Nghe, nhớ. |
| **\* HĐ 3. Trò chơi giải ô chữ (Làm việc theo tổ):**- GV chiếu slide đưa ND trò chơi và HD cách chơi: Các tổ chọn dãy chữ theo hàng.+ GV cho thời gian suy nghĩ trong 5 phút để các tổ đưa ra kết quả theo sự gợi ý của GV; GV bao quát, hỗ trợ nếu cần.- Mời các tổ lần lượt báo cáo KQ.- Lớp và GV NX, tuyên dương, chốt, chiếu slide đưa đáp án. | - HS theo dõi, hiểu YC.- Các tổ thảo luận, giải ô chữ. - 3 tổ lần lượt báo cáo KQ. Lớp NX, đối chiếu KQ:+ rửa tay+ bảo quản+ thức ăn+ ngon miệng+ phẩm màu+ chế biến |
| **4. Vận dụng:** |
| - Tổ chức cho HS liên hệ nêu những cách xử lí an toàn trong ăn uống ở gia đình mình. => NX, tuyên dương.  | - 5-6 HS tiếp nối liên hệ.- Lớp NX. |
| \* Sau bài học, em biết thêm những gì? Điều này giúp ích gì cho em trong cuộc sống?- Nhận xét giờ học; khen HS tích cực.- Dặn HS vận dụng bài học (thực hiện ăn uống đảm bảo vệ sinh trong cuộc sống hằng ngày); chuẩn bị bài sau: Chuẩn bị lễ Tổng kết năm học. | - 3-4 HS chia sẻ.- Nghe, nhớ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** (Nếu có)

…………………………………………………………………………………………………………..........

……………………………………………………………………………………………………………….

|  |
| --- |
|  |

**Thứ tư ngày 10 tháng 5 năm 2023**

**SÁNG**

**Tiết 1 + 2 + 3 + 4 KIỂM TRA ĐỊNH KỲ CUỐI HỌC KỲ II**

**MÔN: TIẾNG VIỆT**

|  |
| --- |
|  |

**CHIỀU**

**Tiết 1 KIỂM TRA ĐỊNH KỲ CUỐI HỌC KỲ II**

**MÔN: TOÁN**

|  |
| --- |
|  |

**Tiết 2 + 3 ĐỌC**

**BÁC SĨ Y-ÉC-XANH; LUYỆN TẬP VỀ DẤU HAI CHẤM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kỹ năng:**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ dễ lẫn, VD: nghiên cứu, là ủi, thổ lộ, im lặng, vì trùng, toa, bị ẩn, băn khoăn, mãi mãi, vỡ vụn, …Ngắt nghỉ hơi đúng. Biết đọc phân biệt lời nhân vật và lời người kể chuyện với ngữ điệu phù hợp.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ trong bài, VD: ngưỡng mộ, dịch hạch, nhiệt đới, toa hạng ba, bí ẩn, ...

- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: ca ngợi lẽ sống cao đẹp của bác sĩ Y-éc- xanh: sống để yêu thương và giúp đỡ đồng loại; sẵn sàng gắn bỏ cuộc đời với mảnh đất Nha Trang nói riêng và Việt Nam nói chung.

- Hiểu và biết sử dụng dấu hai chấm để báo hiệu bộ phận giải thích trong câu.

- Hiểu và biết bày tỏ sự yêu thích với những chi tiết cảm động, lời nói hay của bác sĩ Y-éc-xanh trong câu chuyện.

- Biết chia sẻ với những suy nghĩ mộc mạc, chân thành của người bác sĩ có lẽ sống cao đẹp.

**2. Năng lực, phẩm chất:**

- Phát triển các NL: tự học, tự chủ; giao tiếp, hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Phát triển các PC: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC :**

**-** GV: TV, máy tính; Bài giảng Power point. Giấy nhớ (Đọc hiểu).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

**1. Khởi động:**

|  |  |
| --- | --- |
| - GV mở video bài hát “ Vui đến trường” cho lớp hát + vận động theo giai điệu bài hát.- GV chiếu slide đưa hình ảnh cho HS bác sĩ Y-éc-xanh; hỏi:+ Em biết người trong ảnh ai không? => GV nói đôi nét về bác sĩ Y-éc-xanh và dẫn dắt giới thiệu bài.  | - HS hát + vận động.- HS quan sát tranh.+ HS trả lời.- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá**: |
| **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng:**- GV đọc mẫu. - GV HD đọc: đọc bài với giọng rõ ràng, rành mạch, rứt khoát. Nhấn giọng ở những từ ngữ gợi tả, gợi cảm.- Gọi 1 HS đọc toàn bài.- HD HS chia đoạn: (4 đoạn)+ Đoạn 1: Từ đầu đến *những bệnh nhiệt đới.*+ Đoạn 2: Tiếp theo cho đến *bà chú ý*.+ Đoạn 3: Tiếp theo cho đến *rộng mở, bình yên*.+ Đoạn 4: Còn lại.- GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn 3 lầntrước lớp GV giám sát, kết hợp sửa lỗi sai, uốn nắn tư thế đọc cho HS: + Lần 1: Kết hợp cho HS nêu từ ngữ khó đọc, GV ghi bảng và cho HS luyện đọc: *Y-éc-xanh, ngưỡng mộ, dịch hạch, nhiệt đới, toa hạng ba, bí ẩn, …* | - Lớp theo dõi.- HS theo dõi, hiểu giọng đọc.- Lớp đọc thầm theo.- Lớp theo dõi.- HS đọc tiếp nối đoạn lần 1 kết hợp luyện đọc từ ngữ, lớp theo dõi. |
| + Lần 2: Kết hợp giải nghĩa từmới: *ngưỡng mộ, dịch hạch, nhiệt đới, toa hạng ba, bí ẩn*. => Mời HS đặt câu với từ *ngưỡng mộ*. => NX, tuyên dương.+ Lần 3: GV kết hợp chiếu slide đưa câu dài, HD ngắt nghỉ: *Hai người cùng im lặng.// Họ nghe rõ tiếng thở dài,/ đổ nhẹ/ những con sóng/ thủy tinh vỡ vụn/ lên bờ cát.//**-* Luyện đọc đoạn trong nhóm: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4. GV giám sát, sửa lỗi phát âm.=> Thi đọc giữa các nhóm => NX, bình chọn, tuyên dương.- Đọc toàn bài: cá nhân. | - HS đọc tiếp nối đoạn lần 2 kết hợp giải nghĩa từ, lớp theo dõi.- HS NK đặt câu theo YC.- HS đọc tiếp nối đoạn lần 3 kết hợp luyện cách ngắt, nghỉ; lớp theo dõi.- 4HS/nhóm: luyện đọc tiếp nối đoạn.- 3 nhóm thi đọc; lớp NX, bình chọn.- 1 HS đọc toàn bài; lớp theo dõi. |
| **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu:**- Chiếu slide đưa ND các câu hỏi, gọi HS đọc.\* Sử dụng *Kĩ thuật Mảnh ghép* để tổ chức cho HS tìm hiểu 4 câu hỏi trong SGK: - GV phát giấy nhớ cho các nhóm; cho HS trao đổi, thảo luận tìm câu TL trong nhóm 6. Sau đó HD HS di chuyển, tạo nhóm mới (nhóm 6) và trao đổi, thảo luận TLCH với nhóm mới, bổ sung nếu có.- Tiếp đến cho HS trở về nhóm ban đầu.- Gọi đại diện nhóm trình bày (Sử dụng KT phỏng vấn, hỏi - đáp trong nhóm đôi).- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. | - HS đọc câu hỏi.- HS thảo luận nhóm 6 trong 3 phút, ghi KQ thảo luận vào giấy nhớ.- HS di chuyển về nhóm mới, lần lượt trình bày các câu trả lời với nhóm mới, các thành viên bổ sung ý kiến.- Các thành viên quay lại nhóm ban đầu, thống nhất kết quả, bổ sung phiếu.- HS trả lời lần lượt các câu hỏi theo HD: |
| + Câu 1: Vì sao bà khách ước ao được gặp bác sĩ Y-éc-xanh?+ Câu 2: Bà khách có ấn tượng về bác sĩ Y-éc-xanh như thế nào?+ Câu 3: Lòng yêu nước của bác sĩ Y-éc-xanh thể hiện ở những câu nói nào?+ Câu 4: Tâm sự của bác sĩ Y-éc-xanh về việc ông ở lại Việt Nam nói lên điều gì?=> GV chốt ý: Tâm sự của bác sĩ Y-éc-xanh về việc ông ở lại Việt Nam nói lên mong muốn thực hiện lẽ sống yêu thương và giúp đỡ đồng loại. Đó chính là phẩm chất cao đẹp của bác sĩ Y-éc-xanh.- GV mời HS nêu nội dung bài.- GV chiếu slide đưa KL: Ca ngợi lẽ sống cao đẹp của bác sĩ Y-éc- xanh: sống để yêu thương và giúp đỡ đồng loại; sẵn sàng gắn bỏ cuộc đời với mảnh đất Nha Trang nói riêng và Việt Nam nói chung. | + Vì ngưỡng mộ, vì tò mò muốn biếtvì sao bác sĩ Y-éc-xanh chọn cuộc sống ở rất xa Tổ quốc để nghiên cứu những bệnh nhiệt đới.+ Khác xa với trí ưởng tượng của bà, ông ăn mặc rất xuềnh xoảng. Chỉ có đôi mắt đầy bí ẩn của ông làm bà chú ý.+ “Tôi là người Pháp. Mãi mãi tôi là dân nước Pháp. Người ta không thể nàosống thiếu Tổ quốc.”+ HS NK trả lời.- Nghe, hiểu.- 1-2 HS nêu theo ý hiểu.- Lớp đọc thầm lại ND. |
| **3. Luyện tập:** |
| **Bài 1. Tìm trong bài đọc một dấu hai chấm báo hiệu phần giải thích (Nhóm 2):** |
| - Chiếu slide đưa ND bài. Mời HS đọc, nêu YC.- YC HS thảo luận trao đổi theo cặp:+ Tìm câu có dấu hai chấm báo hiệu phần giải thích- GV mời đại diện 3-4 nhóm trình bày.- Lớp và GV nhận xét, tuyên dương, chốt và chiếu slide đưa đáp án.- Củng cố KT về tác dụng của dấu hai chấm. | - HS nêu yêu cầu bài.- HS thảo luận theo nhóm đôi tìm và nêu kết quả:+ DK: Câu: “Tuy nhiên, tôi với bà đều sống chung trong một ngôi nhà: Trái Đất.”- Lớp NX.- Nghe, nhớ. |
| **Bài 2. Viết tiếp vào vở các câu sau, sử dụng dấu hai chấm để đánh dấu bộ phận giải thích (Cá nhân):** |
| - Chiếu slide đưa ND bài. Mời HS đọc, nêu YC.- YC HS làm bài tập vào VBT TV: Viết tiếp vào vở các câu sau, sử dụng dấu hai chấm để đánh dấu bộ phận giải thích- YC HS trao đổi kết quả theo cặp; đọc câu đã viết. - Mời HS nêu KQ; lớp và GV NX, tuyên dương, chốt, chiếu slide đưa đáp án.- Củng cố KT về tác dụng của dấu hai chấm. | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.- HS làm bài vào VBT TV.- HS đổi chéo vở kiểm tra kết quả.- 4-5 HS nêu KQ. Lớp NX.a) Có hai lí do khiến bà khách ao ước được gặp bác sĩ Y-éc-xanh: ngưỡng mộ người đã tìm ra vi trùng dịch hạch và muốn biết điều gì khiến ôngở lại Việt Nam.b) Nhà bác học thật khác xa với những gì bà đã tưởng tượng: một con người ăn mặc rất giản dị, nhưng đôi mắt chứa đầy bí ẩn. / ... ông ăn mặc rất giản dị và có đôi mắt đầy bí ẩn. |
| **4. Vận dụng:** |
| - Mở video giới thiệu về công lao, đóng góp của bác sĩ Y-éc-xanh- Mời HS nêu cảm nhận.- Lớp và GV NX, tuyên dương.- Nhắc nhở HS luôn biết yêu thương quý trọng mọi người.  | - HS xem video.- 3-4 HS nêu suy nghĩ cá nhân.- Lớp NX.- Nghe, nhớ. |
| \* Mời 4 HS đọc tiếp nối đoạn trước lớp, 1 HS nêu lại ND bài.- Nhận xét giờ học, tuyên dương HS. - Dặn HS vận dụng bài học; chuẩn bị bài viết: Em kể chuyện. | - 5HS thực hiện YC.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.- Nghe, nhớ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** (Nếu có)

…………………………………………………………………………………………………………..........

………………………………………………………………………………………………………….........

|  |
| --- |
|  |

 **Thứ năm ngày 11 tháng 5 năm 2023**

**SÁNG**

**Tiết 3 VIẾT**

 **EM KỂ CHUYỆN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kỹ năng:**

**-** Kể (viết) được câu chuyện Sự tích cây lúa (từ đoạn tốp thợ săn gặp các vị thần núi đến hết) hoặc kể chuyện cùng các bạn đóng vai, thực hành giao lưu với các bạn Lúc-xăm-bua.

- Dựa vào sơ đồ gợi ý, thực hiện 5 bước của bài nói. Xác định đúng của đề tài, tìm được ý chính, sắp xếp các ý. Sau đó thực hiện nói theo dàn ý đã sắp xếp, có thể tự điều chỉnh theo góp ý của bạn để hoàn thiện theo câu chuyện của mình;

- Biết kết hợp lời nói với cử chỉ, điệu bộ, nét mặt trong khi kể chuyện.

- Lắng nghe bạn nói, biết nhận xét đánh giá lời kể của bạn.

- Biết trao đổi cùng bạn về nội dung câu chuyện của bạn và của mình.

- Thể hiện được các chi tiết thú vị trong câu chuyện.

**2. Năng lực, phẩm chất:**

- Phát triển các NL: tự học, tự chủ; giao tiếp, hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Phát triển các PC: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC :**

**-** GV: TV, máy tính kết nối internet; Bài giảng Power point.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

**1. Khởi động:**

|  |  |
| --- | --- |
| - GV truy cập vào Youtube, mở 1-2 video kể chuyện của HS.- HD HS cùng trao đổi về cách kể chuyện, nội dung câu chuyện để tạo niềm tin, sự mạnh dạn cho HS trong giờ kể chuyện.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS xem video.- HS trao đổi về ND, cách kể chuyện có trong vi deo, rút ra những điểm mạnh, điểm yếu từ câu chuyện để rút ra kinh nghiệm cho bản thân khi kể chuyện. |
| **2. Khám phá**: |
| **2.1. Hướng dẫn kể chuyện:**- Chiếu slide đưa ND bài. Mời HS đọc, nêu YC.- Mời HS tiếp nối nêu đề mình chọn. Cho HS chọn cùng đề ngồi tập trung theo nhóm.- GV chiếu slide đưa từng đề và sơ đồ 5 bước, HD HS đọc kĩ, trao đổi trong nhóm 4 để hiểu rõ hơn cách làm. | - HS đọc, nêu YC.- HS lựa chọn đề 1 hoặc 2 và ngồi theo nhóm.- HS quan sát sơ đồ 5 bước; trao đổi trong nhóm 4 về từng bước để hiểu rõ cách làm. |
| **2.2. Xây dựng câu chuyện của mình theo sơ đồ:** |
| - GV mời một số HS nói về dự định viết câu chuyện của mình.- GV HD HS ghi ra giấy nháp các nội dung theo 5 bước trên của đề mình chọn. GV bao quát, hỗ trợ nếu cần.- Mời một số HS nêu kết quả vừa viết.- Lớp và GV nhận xét, tuyên dương. | - 4-5 HS tiếp nối nói về dự định viết câu chuyện của mình.- HS ghi ra giấy nháp các nội dung theo 5 bước trên của đề mình chọn.- 5-6 HS tiếp nối nêu KQ.- Lớp NX. |
| **3. Luyện tập:** |
| **3.1. Kể chuyện trong nhóm:**- GV tổ chức cho HS kể chuyện vừa viết theo nhóm 2.- GV bao quát, hỗ trợ nếu cần. | - HS kể chuyện theo nhóm 2. |
| **3.2. Thi kể chuyện trước lớp:**- GV tổ chức thi kể lại câu chuyện mình vừa viết.- Lớp và GV NX, bình chọn, tuyên dương. | - 4-5 HS thi kể lại chuyện vừa viết theo gợi ý 5 bước trên.- Lớp NX, bình chọn, tuyên dương. |
| **4. Vận dụng:** |
| - GV mở video về một số HS năm trước kể chuyện cho HS xem để học hỏi.- GV trao đổi những về những hoạt động HS yêu thích trong câu chuyện. | - HS xem video.- HS trao đổi về câu chuyện được xem. |
| \* Sau bài học, em học tập được những gì?- Nhận xét giờ học; khen HS tích cực.- Dặn HS ôn bài, vận dụng bài học; chuẩn bị bài sau - Đọc: Người hồi sinh di tích; LT về so sánh. | - 3-4 chia sẻ.- Nghe, nhớ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** (Nếu có)

…………………………………………………………………………………………………………..........

………………………………………………………………………………………………………….........

|  |
| --- |
|  |

**Tiết 4 ĐẠO ĐỨC**

**EM TUÂN THỦ QUY TẮC AN TOÀN GIAO THÔNG (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kỹ năng:**

- Tuân thủ quy tắc an toàn giao thông phù hợp với lứa tuổi.

- Đồng tình với những hành vi tuân thủ quy tắc an toàn giao thông, không đồng tinh với những hành vi vi phạm quy tắc an toàn giao thông.

**2. Năng lực, phẩm chất:**

- Phát triển các NL: tự học, tự chủ; giao tiếp, hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Phát triển các PC: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC :**

**-** GV: + TV, máy tính; Bài giảng Power point.

 + Một số biển báo giông thông (Khởi động).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

**1. Khởi động:**

|  |  |
| --- | --- |
| \* Tổ chức trò chơi “Đi theo tín hiệu giao thông”:- GV HD cách chơi: đưa ra các biển báo giao thông và HD để TBHT làm quản trò. Khi quản trò giơ biển báo “Đèn xanh”, người chơi đi nhanh; khi giơ biển báo “ Đèn vàng” , người chơi đi chậm; khi giơ biển báo “ Đèn đỏ”, người chơi dừng lại.- GV tổ chức cho HS tham gia TC.- Lớp và GV NX, tuyên dương, chốt KT qua TC.\* GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | - HS quan sát, lắng nghe, hiểu cách chơi.- HS tham gia TC.- Lớp NX, tuyên dương.- Theo dõi. |
| **2. Khám phá:****Hoạt động 1: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi (Làm việc chung cả lớp):** |
| - GV chiếu slide đưa tranh, HD HS quan sát và chỉ ra những hành vi tuân thủ quy tắc an toàn giao thông. - Mời HS nêu ý kiến. Ảnh chụp màn hình (240)- Lớp và GV NX, đánh giá, chốt đáp án. | - HS quan sát tranh và nêu những hành vi tuân thủ quy tắc an toàn giao thông:+ Dừng xe khi có đèn đỏ, dừng trước vạch kẻ đường theo quy định. + Xe máy chạy khi có tín hiệu đèn xanh. Đi xe máy phải đội mũ bảo hiểm. + Sang đường trên vạch kẻ đường dành riêng cho người đi bộ và tuân theo tín hiệu đèn.+ Đi đúng làn đường quy định, đi bên phải theo chiều đi của mình.- Lớp NX. |
| **Hoạt động 2: Quan sát tranh và thực hiện yêu cầu (Nhóm 4):** |
| - GV chiếu slide đưa tranh, HD HS quan sát, thảo luận nhóm 4 và trả lời câu hỏi: + Để tuân thủ quy tắc an toàn giao thông, các bạn trong tranh cần làm gì?Ảnh chụp màn hình (241)Ảnh chụp màn hình (242)- GV mời đại diện các nhóm trình bày.- Lớp và GV NX, chốt ý đúng.- GV khai thác thêm: Hãy kể thêm những quy tắc an toàn mà em biết. => NX, tuyên dương.- GV KL chung.  | - HS quan sát, thảo luận nhóm 4 TLCH, 4-5 đại diện nhóm nêu KQ; lớp NX: + Tranh 1: Không được đi xe đạp dàn hàng ngang.+ Tranh 2: Không đi xe đạp trong phần đường có biển cấm đi xe đạp. + Tranh 3: Sang đường phải quan sát đường. Chỉ sang đường khi đèn đường dành cho người đi bộ đã bật.+ Tranh 4: Không được tự ý lấy áo phao ra khỏi túi phía dưới ghế hoặc ngăn chứa bên cạnh ghế. Không được làm phồng áo phao trong máy bay. + Tranh 5: Khi di chuyển trên đường thuỷ phải mặc áo phao. Không được với người xuống nước khi đang di chuyển trên ghe, thuyền.+ Tranh 6: Không đi xe đạp trên vỉa hè.+ Tranh 7: Khi xe máy dừng hẳn mới được lên và xuống xe.+ Tranh 8: Trước khi mở cửa xe ô tô phải quan sát.- HS kể thêm được những quy tắc an toàn khi tham gia giao thông. Lớp NX, tuyên dương. |
| **3. Vận dụng:** |  |
| - GV chiếu slide đưa ND một số tình huống tham gia giao thông, yêu cầu chỉ ra trường hợp nào đúng, trường hợp nào sai.- VD:  + Đèn xanh bật, 3 mẹ con cùng sang đường. Mẹ và bé gái đi theo vạch phấn trắng. Còn bé trai chạy dưới lòng đường. Trong tình huống này, ai đúng? Ai sai? Vì sao?   + Có 2 bạn gái và 2 bạn trai đèo nhau trên xe đạp đi trên đường. Bạn gái ngồi sau túm áo bạn. Còn bạn trai đứng trên yên xe bám vào vai bạn trai kia. Trong tình huống này, ai đúng? Ai sai? Vì sao?- Lớp và GV NX, tuyên dương. | - HS đọc TH, tiếp nối nêu cách xử lý.- HS đọc TH, tiếp nối nêu cách xử lý.- Lớp NX, tuyên dương. |
| \* Khi đi học, em thường đi bên nào của con đường? Khi ngồi sau xe máy, em có cần đội mũ bảo hiểm không? Vì sao?- Nhận xét tiết học; khen HS tích cực.- Dặn HS vận dụng bài học. Chuẩn bị bài sau: Em tuân thủ quy tắc an toàn giao thông (tiết 2) | - 3-4 HS nêu ý kiến.- Nghe, nhớ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** (Nếu có)

…………………………………………………………………………………………………………..........

………………………………………………………………………………………………………….........

|  |
| --- |
|  |

**CHIỀU**

**Tiết 1 + 2 ĐỌC**

**NGƯỜI HỒI SINH DI TÍCH; LUYỆN TẬP VỀ SO SÁNH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kỹ năng:**

- Đọc trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng tên riêng nước ngoài, các từ ngữ có âm, vần, thanh HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ở các câu dài.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài đọc.

- Hiểu nội dung bài: Kiến trúc sư Ka-dich có công lớn trong việc hồi sinh nhiều di tích lịch sử của Việt Nam, góp phần để thế giới công nhận những di tích ấy là Di sản văn hoá thế giới và trở thành những điểm du lịch nổi tiếng trong và ngoài nước.

- Nhận biết được các chi tiết chân thực, hấp dẫn, có giá trị thuyết phục về địa điểm, sự kiện và con người nói đến trong bài văn.

- Luyện tập về so sánh: biết đặt câu có hình ảnh so sánh.

- Biết bày tỏ thái độ yêu quý, tự hào về các di tích lịch sử đất nước.

- Cảm nhận được niềm say mê giữ gìn di sản thế giới và hết lòng với đất nước Việt Nam của kiến trúc sư Ka-dích.

**2. Năng lực, phẩm chất:**

- Phát triển các NL: tự học, tự chủ; giao tiếp, hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Phát triển các PC: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC :**

**-** GV: TV, máy tính kết nối internet; Bài giảng Power point.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

**1. Khởi động:**

|  |  |
| --- | --- |
| - GV mở video bài dân vũ “ Vũ điệu rửa tay” cho HS khởi động.- GV chiếu slide đưa các bức tảnh của bài đọc. YC HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi.+ Ảnh chụp cảnh gì?+ Em thấy ấn tượng với hình ảnh nào trong tranh?- Lớp và GV nhận xét, tuyên dương.- GV giới thiệu về kĩ sư Ka - dích; dẫn dắt vào bài. | - HS hát + vận động.- HS quan sát.- HS tiếp nối TLCH:+ ...+ ...- Lớp NX.- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá**: |
| **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng:**- GV đọc mẫu. - GV HD đọc: Giọng đọc rành mạch, rứt khoát; nhấn giọng ở những từ ngữ gợi tả, gợi cảm.- Mời 1 HS đọc cả bài.- HD HS chia đoạn: (3 đoạn)+ Đoạn 1: Từ đầu đến *địa điểm du lịch hấp dẫn*.+ Đoạn 2: Tiếp theo cho đến *nông dân thực thụ*.+ Đoạn 3: Còn lại- GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn 3 lần trước lớp GV giám sát, kết hợp sửa lỗi sai, uốn nắn tư thế đọc cho HS:  | - Lớp theo dõi.- HS theo dõi, hiểu giọng đọc.- Lớp đọc thầm theo.- Lớp theo dõi. |
| + Lần 1: Kết hợp cho HS nêu từ ngữ khó đọc, GV ghi bảng và cho HS luyện đọc: *hồi sinh, Ka - dích, di sản, trùng tu,…*+ Lần 2: Kết hợp giải nghĩa từmới: *hồi sinh, di sản, trùng tu, Ka-dích*+ Lần 3: GV kết hợp chiếu slide đưa câu dài, HD ngắt nghỉ: *Từ đất nước Ba Lan xa xôi,/ ông đã đến Việt Nam/ và cống hiến hết mình /cho việc hồi sinh nhiều di sản văn hóa suốt 17 năm trời,/ cho đến những ngày cuối đời.//**-* Luyện đọc đoạn trong nhóm: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 3. GV giám sát, sửa lỗi phát âm.=> Thi đọc giữa các nhóm => NX, bình chọn, tuyên dương.- Đọc toàn bài: cá nhân, đồng thanh. | - HS đọc tiếp nối đoạn lần 1 kết hợp luyện đọc từ ngữ, lớp theo dõi.- HS đọc tiếp nối đoạn lần 2 kết hợp giải nghĩa từ, lớp theo dõi.- HS đọc tiếp nối đoạn lần 3 kết hợp luyện cách ngắt, nghỉ; lớp theo dõi.- 3HS/nhóm: luyện đọc tiếp nối đoạn.- 3 nhóm thi đọc; lớp NX, bình chọn.- 1 HS đọc toàn bài; lớp đọc đồng thanh 1 lượt. |
| **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu:**- Chiếu slide đưa ND 4 câu hỏi. Gọi HS đọc.- Cho HS làm việc nhóm 2: thảo luận, thống nhất câu trả lời.- Sau đó mỗi nhóm cử 1 đại diện làm phóng viên phỏng vấn nhóm khác. Sau đó đổi vai (HS1 câu nêu hỏi, HS2 nêu câu TL và ngược lại):+ Câu 1: **Ông Ka-dích là người nước nào?**+ Câu 2: Ông Ka-dích tham gia trùng tu và giới thiệu những di sản nổi tiếng nào của Việt Nam? | - 1 HS đọc, lớp theo dõi.- HS thảo luận nhóm 2, tìm câu TL.- HS tham gia trò chơi Phỏng vấn:+ Ông Ka-dích là người Ba Lan. + Ông Ka-dích tham gia trùng tu và giới thiệu những di sản nổi tiếng nào của Việt Nam là: đô thị cổ Hội An, thánh địa Mỹ Sơn, Hoàng thành Huế. |
| + Câu 3: Tinh thần làm việc của ông Ka-dích khi tham gia trùng tu khu thánh địa Mỹ Sơn nói lên điều gì về ông?+ Câu 4: Câu chuyện về kiến trúc sư Ka-dích có điểm gì giống câu chuyện về bác sĩ Y-éc-xanh mà em đã học?- Lớp và GV NX, chốt ý đúng.- GV mời HS nêu nội dung bài.- GV chiếu slide đưa KL: Kiến trúc sư Ka-dich có công lớn trong việc hồi sinh nhiều di tích lịch sử của Việt Nam, góp phần để thế giới công nhận những di tích ấy là Di sản văn hoá thế giới và trở thành những điểm du lịch nổi tiếng trong và ngoài. | + Tinh thần làm việc của ông Ka-dích khi tham gia trùng tu khu thánh địa Mỹ Sơn nói lên rằng ông là một người giản dị, mộc mạc, không ngại khó khăn, gian khổ, hết lòng vì công việc.+ Câu chuyện về kiến trúc sư Ka-dích có điểm giống câu chuyện về bác sĩ Y-éc-xanh mà em đã học là: cả hai người đều rời khỏi quê hương của mình để đến Việt Nam và cống hiến hết mình cho sự nghiệp, cho người dân nơi đây.- 1-2 HSNK nêu nội dung bài theo hiểu biết.- HS đọc lại nội dung bài. |
| **3. Luyện tập:****Bài 1. Chọn từ ngữ thích hợp với ô trống để tạo hình ảnh so sánh (Nhóm 4):** |
| - Chiếu slide đưa ND bài. Mời HS đọc, nêu YC.- YC HS trao đổi nhóm 2, viết từ còn thiếu vào nháp.- Mời một số nhóm nêu KQ.- Nhận xét, chốt và chiếu slide đưa đáp án kết hợp chiếu slide đưa ảnh minh họa trong bài, HD HS quan sát. - Mời HS đọc lại câu sau khi điền hoàn chỉnh và xác định các hình ảnh so sánh trong từng câu.=> NX, tuyên dương, chốt ý.- GV truy cập vào Youtube, mở video giới thiệu đôi nét về thành phố du lịch Hội An.**-** Củng cố KT về phép so sánh. | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.- HS trao đổi nhóm 2 theo YC.- 4-5 HS nêu KQ; lớp NX:a) Sông Hoài duyên dáng Hội An  Đèn hoa lấp lánh **như** ngàn sao sa.b) Những khóm phong lan đuôi chồn lá dài móc trên cành đa **giống như (tựa như)** bờm ngựa thả xuống những chùm hoa tím khiêm tốn, dịu dàng.- HS xem video, hiểu biết thêm về TP Hội An.- Nghe, hiểu. |
| **Bài 2. Đặt một câu có hình ảnh so sánh để tả một sự vật (đồ vật, bông hoa hoặc con vật,...) mà em yêu thích (Cá nhân):** |
| - Chiếu slide đưa ND bài. Mời HS đọc, nêu YC.- GV viết lên bảng câu mẫu, HD HS phân tích mẫu. *Mẫu: Bộ lông thỏ óng mượt như tơ.* - Chiếu slide đưa các hình ảnh minh họa; YC HS dựa vào hình ảnh, đặt câu theo YC.- Mời 3 HS lên bảng viết câu sau; mời HS dưới lớp nêu câu mình đặt.- Lớp và GV NX, tuyên dương.**-** Củng cố KT về phép so sánh. | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.- 2-3 HS phân tích các yếu tố trong câu mẫu có hình ảnh so sánh.- HS quan sát hình ảnh; đặt câu theo YC.- Chữa bài theo HD. VD:+ Mặt Trời đỏ rực như hòn lửa.+ Trên trời mây trắng như bông.+ Dòng sông mềm mại như dải lụa. |
| **4. Vận dụng:** |
| 1. - GV truy cập Youtube, mở video về một vài di tích lịch sử của Hải Dương: di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc, di tích An Phụ - Kính Chủ - Nhẫm Dương, Văn miếu Mao Điền, cụm di tích đền Xưa - chùa Giám - đền Bia, đền thờ Chu Văn An. ...

+ GV nêu câu hỏi: Em thích nhất di tích lịch nào? Vì sao?- Nhận xét, tuyên dương. | - HS xem video.- HS TLCH.- Lớp NX. |
| \* Mời 4 HS đọc tiếp nối đoạn trước lớp, 1 HS nêu lại ND bài.- Nhận xét giờ học, tuyên dương HS. - Dặn HS vận dụng bài học; chuẩn bị bài viết: Viết về ngưới anh hùng. | - 5HS thực hiện YC.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.- Nghe, nhớ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** (Nếu có)

…………………………………………………………………………………………………………..........

………………………………………………………………………………………………………….........

|  |
| --- |
|  |

**Tiết 3 TOÁN**

**ÔN TẬP VỀ SỐ VÀ PHÉP TÍNH TRONG PHẠM VI 100 000**

**(TIẾP THEO - TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kỹ năng:**

- Thực hành giải toán về quan hệ so sánh, bằng cách sử dụng phép tính trừ.

- Vận dụng được các phép tính đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

**2. Năng lực, phẩm chất:**

- Phát triển các NL: tự học, tự chủ; giao tiếp, hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Phát triển các PC: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC :**

**-** GV: TV, máy tính kết nối internet; Bài giảng Power point. 1 bảng nhóm (BT5).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |
| --- |
| **1. Khởi động:** |
| \* GV tổ chức trò chơi “Lời mời chơi”:- GV phổ biến cách chơi và mời TBHT nêu các câu hỏi về các PT cộng, trừ, nhân, chia và mời bạn tham gia chơi trả lời.+ Câu 1: Tính nhẩm: 20 000 + 30 000 = ?+ Câu 2: Tính nhẩm: 60 000 - 50 000 = ?+ Câu 3: Tính nhẩm: 40 000 x 2 = ?+ Câu 4: Tính nhẩm: 90 000 : 3 = ?- Lớp và GV nhận xét, tuyên dương; chốt KT qua TC.\* GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS nghe, hiểu cách chơi và tham gia trò chơi:+ 20 000 + 30 000 = 5 0000+ 60 000 - 50 000 = 10 000+ 40 000 x 2 = 80 000+ 90 000 : 3 = 30 000- Lớp NX.- HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập**: |
| **Bài 5. (Nhóm 2):**- Chiếu slide đưa ND bài, đưa tranh minh họa, mời HS đọc bài + nêu hình ảnh trong tranh => Kết hợp nhắc nhở HS khi mượn sách truyện ở thư viện, cần có ý thức giữ gìn cẩn thận.- Cho HS làm việc nhóm 2: đọc, phân tích đề bài, xác định các bước tính, chỉ rõ dạng toán trong từng bước tính => Báo cáo KQ trước lớp =>NX, chốt ý đúng.- Hỏi: + Số sách viết bằng tiếng Việt nhiều hơn số sách viết bằng tiếng nước ngoài thì ngược lại số sách viết bằng tiếng nước ngoài như thế nào so với Số sách viết bằng tiếng Việt?+ Để tìm sách viết bằng tiếng nước ngoài, ta làm PT gì? => NX, chốt ý: *Đây là bài toán ngược của dạng toán về nhiều hơn.*- YC HS làm bài vào vở; phát bảng nhóm cho 1 HS làm bài (tóm tắt + bài giải) sau đó mang gắn KQ lên bảng lớp- Trong khi HS làm bài; GV bao quát, hỗ trợ nếu cần.- Mời 3-4 HS đọc bài làm, dưới lớp đổi bài KT bài làm của nhau.- Lớp và GV nhận xét, chốt bài làm đúng.- Củng cố giải toán có 2 bước tính:+ Bước tính 1: Dạng toán ngược của dạng toán về nhiều hơn.+ Bước tính 2: Dạng toán tìm tổng hai số. | - HS đọc đề bài + quan sát tranh.- Nghe, nhớ.- HS phân tích đề bài trong nhóm 2 theo HD.- HS NK: ... sách viết bằng tiếng nước ngoài ít hơn so với số sách viết bằng tiếng Việt.+ ... PT trừ.- Nghe, hiểu, ghi nhớ.- HS làm bài và chữa bài theo HD.Bài giải:Số quyển sách viết bằng tiếng nước ngoài là: 2638 - 705 = 1933 (quyển)Số quyển sách viết bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài là: 2638 + 1933 = 4571 (quyển) Đáp số : 4571 quyển sách- Nghe, nhớ. |
| **Bài 6. (Nhóm 4)**- Chiếu slide đưa ND bài. Mời HS đọc đề bài.- Cho HS làm việc nhóm 4: đọc, phân tích đề bài, xác định các bước tính, chỉ rõ dạng toán => Báo cáo KQ trước lớp =>NX, chốt ý đúng.- YC HS làm bài vào vở; mời 2 HS lên bảng làm (1HS tóm tắt, 1 HS làm bài giải).- Trong khi HS làm bài; GV bao quát, hỗ trợ nếu cần.- Mời 3-4 HS đọc bài làm, dưới lớp đổi bài KT bài làm của nhau.- Lớp và GV nhận xét, chốt bài làm đúng.- Củng cố giải toán liên quan đến phép chia có dư. | - 1 HS đọc đề bài.- HS phân tích đề bài trong nhóm 4 theo HD.- HS làm bài và chữa bài theo HD. Bài giải Thực hiện phép chia:  10 250 : 3 = 3 416 (dư 2)Vậy có 10 250 m vải may được 3 146 bộ quần áo và thừa 2 m vải. Đáp số: 3 416 bộ quần áo  và thừa 2 m vải. |
| **Bài 7: (Nhóm 4):**- Chiếu slide đưa ND bài, đưa tranh minh họa, mời HS đọc bài + nêu hình ảnh trong tranh.- Truy cập Youtube, mở video giới thiệu với HS đôi nét về địa danh Mèo Vạc.- Tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 các YC sau: + Nêu những hiểu biết của mình xung quanh tình huống.+ Thế nào là số tròn nghìn?+ Nêu cách làm tròn số đó đến hàng nghìn.**-** GV bao quát, hỗ trợ nếu cần.- Mời một số nhóm nêu KQ.- Lớp và GV NX, tuyên dương, chốt đáp án.- Củng cố kĩ năng làm tròn số đến hàng nghìn. | - HS đọc đề bài + quan sát tranh.- HS xem video.- HS làm việc nhóm 4, thảo luận thực hiện các YC theo HD.- Đại diện 4-5 nhóm nêu KQ; lớp NX, đối chiếu: + Số tròn nghìn là số có 3 chữ số hàng trăm, hàng chục hàng đơn vị đều là chữ số 0.+ Làm tròn số dân của huyện Mèo Vạc tính đến ngày 01 tháng 4 năm 2019 đến hàng nghìn là 86 000 |
| **3. Vận dụng:** |  |
| - GV tổ chức trò chơi “Nhà thông thái”.- GV nêu cách chơi và chiếu slide đưa ND trò chơi sau đó tổ chức cho HS tham gia TC. Chọn số theo YC:+ Số tròn nghìn: 100; 1000; 1200; 1650+ Số tròn nghìn: 9870; 5000; 4500; 6745+ Số tròn nghìn: 86000; 7900; 6890; 4708+ Số tròn nghìn bé hơn 5 555 là:- Lớp và GV NX, tuyên dương, khen thưởng “Nhà thông thái”. | - HS nghe, hiểu cách chơi và tham gia TC:+ Số tròn nghìn:1000+ Số tròn nghìn: 5000+ Số tròn nghìn: 86 000+ Số tròn nghìn bé hơn 5 555 là:1000; 2000; 3000; 4000; 5000- Lớp NX, tuyên dương. |
| \* Để nắm chắc những KT đã được củng cố trong tiết học, em muốn nhắn nhủ bạn điều gì ?- Nhận xét tiết học. Khen HS tích cực.- Dặn HS ôn bài và chuẩn bị bài: Ôn tập về hình học và đo lường (tiết 1). | - 3-4 HS chia sẻ.- Nghe, nhớ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** (Nếu có)

…………………………………………………………………………………………………………..........

|  |
| --- |
|  |

**Thứ sáu ngày 12 tháng 5 năm 2023**

 **HS NGHỈ - GV CHẤM BÀI KTĐK CUỐI HKII**

 Ngày tháng năm 2023

 **Nhận xét của Tổ chuyên môn**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………